



CÔNG TY CỔ PHẦN NASACO

Đ/C: số 50/218 Tây Sơn, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội.
VPTT: số 14 LK8 – Tổng cục 5 – Bộ công An – Yên Xá, Tân
Triều, Thanh Trì, Hà Nội
Tel: 0914 886 887 – 0913 566 109. Email: nasaco393@gmail.com

THƯ NGỎ

Kính gửi: Quý cơ quan!

Lời đầu thư, Công ty Cổ phần Nasaco kính gửi đến Quý cơ quan lời chào trân trọng; lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Công ty Cổ phần Nasaco được thành lập từ năm 2002, sau hơn 20 năm kinh nghiệm hoạt động, không ngừng khẳng định vị thế và thương hiệu của công ty trên thị trường với niềm tin tuyệt đối với quý khách hàng, trong đó có các hoạt động chia sẻ, tập huấn cho cán bộ Nữ do Tổng Liên đoàn LĐ VN chủ trì; các chương trình đề án phối hợp với Bộ Y tế.

Nhằm hướng tới dịp kỷ niệm 94 năm ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 – 20/10/2024) và triển khai Chương trình nâng cao phúc lợi, lợi ích cho đoàn viên, người lao động, Công ty Cổ phần Nasaco tổ chức mời các diễn giả, chuyên gia, bác sĩ với các buổi nói chuyện chuyên đề miễn phí, khám chữa bệnh, tư vấn sức khỏe miễn phí cho các đơn vị, cơ quan, tổ chức công đoàn trong cả nước.

Trong khuôn khổ Chương trình phối hợp với Quý Cơ quan, Công ty CP Nasaco có một số nội dung hỗ trợ cụ thể như sau:

I. Hỗ trợ chuyên gia nói chuyện chuyên đề

1. Các chuyên đề chính

STT	Nội dung
1	Chủ động chăm sóc sức khỏe toàn diện thời hội nhập. Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe sinh sản trong thời kỳ mới.
2	Chăm sóc sức khỏe sinh sản- Sức khỏe tình dục; Các Bệnh lây truyền qua đường tình dục. Nhận biết các dấu hiệu bệnh lý thường gặp (bệnh Phụ khoa phổ biến, Viêm nhiễm bộ phận kín, Viêm cổ tử cung, Ung thư cổ tử cung...). Thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy và biện pháp phòng, chống.
3	Trang bị kiến thức về tầm soát phát hiện sớm ung thư nói chung cũng như ung thư vú, ung thư cổ tử cung nói riêng. Đưa ra giải pháp chủ động phòng chống.
4	Sức khỏe sinh sản tuổi tiền mãn kinh – Cần chuẩn bị từ khi còn trẻ
5	Chăm sóc sức khỏe sinh sản – Giữ lửa hạnh phúc vợ chồng. Các biện pháp phòng ngừa bệnh tại nhà lành tính an toàn
6	Xem xét điều kiện và đối tượng cụ thể, có thể cung cấp miễn phí sản phẩm thuộc Đề án 818 – Cục Dân số - Bộ Y tế

2. Thời gian: 60 – 90 phút.

II. Hỗ trợ chương trình Khám

Với mong muốn nâng cao hơn nữa Chương trình Phúc lợi đoàn viên Công đoàn, Công ty Cổ phần Nasaco kí hợp đồng với Viện Y học phòng không Không quân, Phòng khám Đa khoa An Việt tổ chức Chương trình: khám sức khỏe miễn phí và khám sức khỏe định kỳ theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế với các đơn vị có nhu cầu. Cụ thể như sau:

1. Chương trình khám sức khỏe cộng đồng

1.1. Tư vấn sức khỏe kiến thức y tế về bệnh ung thư và bệnh không lây nhiễm (Miễn phí)

1.2. Khám, xét nghiệm sàng lọc bệnh Ung thư, các bệnh không lây nhiễm

1.2.1. Hỗ trợ khám miễn phí các hạng mục

NỘI DUNG THỰC HIỆN		GIÁ THỊ TRƯỜNG	NASACO TÀI TRỢ
TƯ VẤN SỨC KHỎE	Hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh,,,	200,000	MIỄN PHÍ
ĐO HUYẾT ÁP	Đo chỉ số cơ thể mạch, huyết áp		
SIÊU ÂM TIỀN LIỆT TUYẾN	Phát hiện các bệnh lý về tiền liệt tuyến (nam): nang, phì đại, viêm, ung thư,...	200,000	
SIÊU ÂM TỬ CUNG PHẦN PHỤ	Phát hiện các bệnh lý về tử cung phần phụ (nữ): U nang buồng trứng, nhân xơ tử cung, buồng trứng đa nang,...	200,000	
ĐO LOÃNG XƯƠNG	Kiểm tra xem có bị loãng xương hay có vấn đề gì về xương	200,000	
XÉT NGHIỆM	GPT/GOT (Đánh giá chức năng gan)	100,000	
Tổng giá trị khách hàng được Ưu đãi		900,000	

(Bằng chữ: Chín trăm nghìn đồng)

1.2.2. Các nội dung thu phí nếu đối tượng có nhu cầu:

Ngoài ra, trong quá trình khám, các đại biểu có mong muốn làm thêm các xét nghiệm khác ngoài danh mục miễn phí như: Xét nghiệm chuyên sâu và tầm soát ung thư sớm, các nhóm xét nghiệm sinh hóa cơ bản... Công ty CP Nasaco có hỗ trợ một phần kinh phí trên giá dịch vụ. Chi tiết các danh mục:

No	NỘI DUNG	Ý NGHĨA	GIÁ THỊ TRƯỜNG	GIẢM GIÁ	GIÁ ƯU ĐÃI
I, NHÓM XÉT NGHIỆM CHUYÊN SÂU VÀ TẦM SOÁT UNG THƯ SỚM					
1	AFP	Tầm soát ung thư gan	220,000	20,000	200,000
2	CA 12-5	Tầm soát ung thư buồng trứng	260,000	20,000	240,000
3	CA 15-3	Tầm soát ung thư vú	260,000	20,000	240,000
4	CA 19-9	Tầm soát ung thư mật, tụy	260,000	20,000	240,000

5	CA 72-4	Tầm soát ung thư dạ dày	260,000	20,000	240,000
6	SCC	Tầm soát ung thư tế bào vảy cổ tử cung, vòm họng, thực quản, da	320,000	20,000	300,000
7	Cyfra 21-1	Tầm soát ung thư phổi tế bào không nhỏ	260,000	20,000	240,000
8	NSE	Marker ung thư phổi tế bào nhỏ			
9	PSA toàn phần	Tầm soát ung thư tiền liệt tuyến	220,000	20,000	200,000
10	TG	Tầm soát sớm ung thư tuyến giáp thể nhú	350,000	30,000	320,000
11	Anti TG		350,000	30,000	320,000
12	Anti TPO	Chẩn đoán viêm tuyến giáp tự miễn	350,000	30,000	320,000
13	Calcitonin (hCT)	Tầm soát ung thư giáp thể tủy	320,000	20,000	300,000
14	CEA	Tầm soát ung thư đại trực tràng	260,000	20,000	240,000
15	T3, FT4, TSH	Sàng lọc bệnh lý tuyến giáp, theo dõi điều trị, theo dõi tình trạng nhiễm độc giáp với bướu giáp lan toả...	380,000	40,000	340,000

II, NHÓM XÉT NGHIỆM HÓA SINH CƠ BẢN

1	Xét nghiệm chỉ số Glucose	Đường máu tại thời điểm lấy máu	45,000	5,000	40,000
2	HbA1c	Nồng độ đường máu trung bình 90 ngày gần nhất	180,000	30,000	150,000
3	GGT	Đánh giá chức năng gan mật và tổn thương gan do bia, rượu, hóa chất....,	70,000	10,000	60,000
4	Ure, Creatinine	Chức năng thận	90,000	10,000	80,000
5	Triglycerid, Cholesterol, HDL, LDL	Mỡ máu, rối loạn chuyển hóa lipid máu, Cholesterol tốt, Cholesterol xấu	220,000	20,000	200,000
6	Bilirubin TP, TT, GT	Đường mật, vàng da trước gan, trong gan và sau gan	120,000	20,000	100,000
7	CK TP, CK - MB	Men tim, đánh giá nguy cơ nhồi máu cơ tim	239,000	19,000	220,000
8	Troponin T/ Troponin I	Chẩn đoán nhồi máu cơ tim	600,000	100,000	500,000
9	Albumin, Protein	Theo dõi rối loạn chuyển hóa	100,000	20,000	80,000
10	Acid Uric	Chẩn đoán bệnh Gút	55,000	5,000	50,000
11	Sắt huyết thanh	Thiếu sắt, rối loạn hấp thu sắt, sàng lọc thalasemia...	80,000	20,000	60,000
12	Feritin		150,000	20,000	130,000
13	RF định lượng	Viêm khớp dạng thấp	150,000	30,000	120,000
14	CRP định lượng	Viêm, nhiễm khuẩn...	130,000	20,000	110,000
15	Calci TP, Calci Ion	Thiếu canxi, loãng xương...	100,000	20,000	80,000

III, NHÓM XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC CƠ BẢN

1	Công thức máu 24 chỉ số	Tổng phân tích thành phần tế bào máu ngoại vi chẩn đoán thiếu máu,	100,000	20,000	80,000
---	-------------------------	--	---------	--------	--------

		viêm nhiễm, ung thư máu...			
2	Nhóm máu ABO/Rh	Định nhóm máu hệ ABO/Rh	110,000	10,000	100,000
IV, NHÓM XÉT NGHIỆM VI KHUẨN, VI RUS, KÝ SINH TRÙNG					
1.	Anti HBs (HbsAb)	Đánh giá nồng độ kháng thể sau tiêm phòng viêm gan B	200,000	20,000	180,000
2.	HbsAg định lượng	Chẩn đoán viêm gan B	200,000	20,000	180,000
3.	Anti Hbe (HbeAb) định lượng	Kháng thể kháng nhân virus	200,000	20,000	180,000
4.	Anti HCV định lượng	Chẩn đoán viêm gan virus C	300,000	70,000	230,000
5.	HBeAg định lượng	Theo dõi diễn biến bệnh nhiễm virus viêm gan B	200,000	20,000	180,000
6.	HIV - Combi	Chẩn đoán phơi nhiễm HIV sớm (28 ngày)	200,000	20,000	180,000
7.	HBV - DNA	Đếm số lượng virus viêm gan B	1,000,000	200,000	800,000
8.	Xét nghiệm HPV 35 định type	Phát hiện sớm các dấu hiệu của bệnh ung thư cổ tử cung	1,500,000	300,000	1,200,000
9.	Soi dịch âm đạo	Tìm nguyên nhân gây viêm nhiễm phụ khoa	200,000	30,000	170,000
10.	Papmeears	Đánh giá tăng nguy cơ gây ung thư cổ tử cung	260,000	30,000	230,000
V, CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH					
	Siêu âm tuyến giáp	Kiểm tra bằng hình ảnh, phát hiện các bất thường ở tuyến giáp, u, nhân, nang, hạch,...	250,000	130,000	120,000
	Siêu âm tuyến vú	Kiểm tra bằng hình ảnh, phát hiện các bất thường ở tuyến vú, u, nhân, nang, hạch,...	250,000	130,000	120,000
	Siêu âm khớp	Chẩn đoán một loạt các chấn thương và bệnh lý như rách cơ, viêm gân, viêm khớp dạng thấp, viêm màng hoạt dịch, hội chứng ống cổ tay (dây thần kinh giữa bị chèn ép khi đi qua cổ tay), chấn thương cơ chóp xoay vai, phát hiện khối tụ chất lỏng trong mô mềm, tổn thương thần kinh ngoại biên, tràn dịch khớp.... Thậm chí, siêu âm cũng có thể giúp phát hiện bệnh ung thư	300,000	100,000	200,000
	Siêu âm ổ bụng	Phát hiện các bệnh lý về gan, đường mật, tuyến tụy, hệ tiết niệu, bệnh lý lách, đường tiêu hóa, dịch trong ổ bụng,...	250,000	130,000	120,000

2. Khám sức khỏe định kỳ theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế

2.1. Hỗ trợ khám sức khỏe miễn phí

Khi tham gia khám sức khỏe định kỳ, Công ty Cổ phần Nasaco sẽ hỗ trợ danh mục khám miễn phí và giá khám. Cụ thể như sau:

STT (No)	DANH MỤC KHÁM (Service Items)	GIÁ DỊCH VỤ	TOÀN DIỆN (Advanced) Giá ưu đãi	
			NAM (Male)	NỮ (Female)
PHẦN I - NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH KHÁM MIỄN PHÍ ĐƯỢC CÔNG TY NASACO TÀI TRỢ				
1	Báo cáo cho từng cá nhân/ <i>Individual report for Employee</i>		Miễn phí	Miễn phí
2	Báo cáo tổng kết cho công ty/ <i>Summary report for Employer</i>		Miễn phí	Miễn phí
3	Lập sổ khám theo thông tư 32 Bộ y tế		Miễn phí	Miễn phí
4	Setup mô hình khám tại đơn vị		Miễn phí	Miễn phí
5	SIÊU ÂM TIỀN LIỆT TUYẾN (Phát hiện các bệnh lý về tiền liệt tuyến (nam): nang, phì đại, viêm, ung thư,...)	200.000	Miễn phí	Miễn phí
6	SIÊU ÂM TỬ CUNG PHẦN PHỤ (Phát hiện các bệnh lý về tử cung phần phụ (nữ): U nang buồng trứng, nhân xơ tử cung, buồng trứng đa nang,...)	200.000	Miễn phí	Miễn phí
7	ĐO LOÃNG XƯƠNG (Kiểm tra xem có bị loãng xương hay có vấn đề gì về xương)	200.000	Miễn phí	Miễn phí
Tổng giá trị khách hàng được Ưu đãi		600.000	Miễn phí	Miễn phí

(Bảng chữ: Sáu trăm nghìn đồng)

2.2. Gói khám sức khỏe theo Thông tư 32/2023/TT-BYT

STT (No)	DANH MỤC KHÁM (Service Items)	GIÁ DỊCH VỤ	TOÀN DIỆN (Advanced) Giá ưu đãi	
			NAM (Male)	NỮ (Female)
1	Khám nội tổng quát/ Full physical assessment/Khám nội tổng quát : đo chỉ số cơ thể (BMI), mạch, huyết áp, hỏi bệnh sử, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh... Kết luận về sức khỏe.	250,000	120,000	120,000

	Khám Tai- Mũi- Họng/ Ear - Nose - Throat examination/Tư vấn và điều trị các bệnh viêm xoang, viêm thanh quản, viêm amidan...			
	Khám chuyên khoa Răng/ Dental check/Phát hiện sâu răng mới, viêm lợi, các bệnh răng miệng như sâu răng, viêm quanh răng, viêm nha chu, bệnh về tủy răng ...			
	Khám mắt và Kiểm tra thị lực/ Optometry/Phát hiện các bệnh lý về mắt-tư vấn phòng ngừa và điều trị khi có bệnh lý về mắt.			
	Khám ngoại - da liễu/External - Dermatological examination/Phát hiện các bệnh về da như viêm da cơ địa, viêm da trứng cá xuất huyết ngoài da, nấm, lang ben			
2	Khám chuyên khoa Sản/ Gynaecology examination/Khám phát hiện các bệnh viêm nhiễm đường sinh dục dưới, tư vấn sức khỏe sinh sản và phòng tránh các bệnh phụ khoa...			50,000
SIÊU ÂM/ ULTRASOUND				
3	Siêu âm tổng quát ổ bụng 2D/ General abdomen ultrasound 2D Phát hiện các bệnh lý về gan, mật, tụy, thận, lách,.....	250,000	100,000	100,000
4	Siêu âm vú 2D/ Breast ultrasound Phát hiện các bệnh lý tuyến vú như ung thư, u hạch, xơ nang tuyến vú, ... (Đầu dò phẳng Liner)	250,000		100,000
XQUANG / XRAY				
5	Chụp xquang tim phổi T không in film/ Chest X.Ray Phát hiện, theo dõi, điều trị các bệnh lý về phổi	250,000	80,000	80,000
XÉT NGHIỆM (LABORATORY)				
6	Xét nghiệm nước tiểu 10 thông số/Urine analysis with 10 parameters Các bệnh đái tháo đường, nhiễm xetonic, đái nhạt, bệnh gan, thận, bệnh viêm đường tiết niệu, đái máu...	80,000	40,000	40,000
7	Tổng phân tích máu 18 TS bằng máy tự động/Complete blood count/Bệnh lý về máu và cơ quan tạo máu: thiếu máu, suy tuỷ, ung thư máu, sốt do nhiễm trùng, sốt xuất huyết, thành phần bạch cầu.	100,000	50,000	50,000
8	Xét nghiệm đường Máu (Glucose)/Blood fasting glucose Chẩn đoán bệnh đái tháo đường, theo dõi điều trị bệnh nhân bị đái tháo đường; hạ đường huyết	80,000	40,000	40,000
10	Xét nghiệm chức năng Thận: Urea- Creatinine/ Urea - Creatinine (Kidney functions) Bệnh lý về thận: thiếu năng thận, viêm cầu thận cấp, mạn, tắc mật, sỏi mật...	100,000	70,000	70,000
	TỔNG CỘNG/ TOTAL (1)	1.360.000	500.000	650.000

3. Hình thức tổ chức thực hiện:

Đơn vị sẽ tổ chức tư vấn lấy mẫu máu tại chỗ. Kết quả xét nghiệm sẽ được trả theo 02 hình thức:

3.1. Hình thức trả kết quả khám cộng đồng

- Trả online theo số điện thoại quý khách hàng đăng ký.
- Trả bản cứng tại đơn vị lấy mẫu có kèm tư vấn cho từng đại biểu.

3.2. Hình thức trả kết quả khám theo Thông tư 32/2023/TT-BYT

- 01 Quyển tổng hợp kết quả cho đơn vị
- 01 báo cáo cho đơn vị
- Phong bì kết quả cá nhân cho từng CBNV.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức

4.1. Thời gian

- Buổi sáng: từ 07h30 - 12h00.
- Buổi chiều: từ 13h30 - 17h00.

4.2. Địa điểm

Tại đơn vị đăng ký khám hoặc tại bệnh viện tùy theo nhu cầu và số lượng của khách hàng.

5. Số lượng người tham dự

- Tối thiểu là 100 người/ buổi.
- Tối đa là 300 người/buổi.

Với thể mạnh về chất lượng và uy tín trên thị trường Công ty Cổ phần Nasaco tự tin sẽ đem đến sự hài lòng cho quý đơn vị khi đến với chúng tôi. Khi các đơn vị có nhu cầu hợp tác cùng chúng tôi xin vui lòng liên hệ :

Ông: Nguyễn Bình Dương – Trưởng phòng Kế hoạch. Tel: 0963 017 582.
Hotline: 0914 886 887 – 0913 566 109. Email: nasaco393@gmail.com

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**TM. CÔNG TY CỔ PHẦN NASACO
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Bùi Thị Yến